

Bản án số: 08/2018/HS - ST

Ngày 06/02/2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tạ Thị Hồng Ngân.**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Nguyễn Văn Giao;**

2. Ông Hoàng Văn Đàm.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lương Anh Tuấn** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Triệu Khắc Cường** – Kiểm sát viên.

Ngày 06/02/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh – tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2018/TLST - HS ngày 12/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST – HS ngày 24/01/2018 đối với bị cáo:

Đoàn Mạnh H, SN 1985; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 3, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đoàn Quang Chung và bà Dương Thị Thắm; Vợ: Nguyễn Thị Thanh Mai (đã ly hôn); Con: Có 01 con (sinh năm 2009); Tiền sự: Không; Tiền án: 03 tiền án:

Năm 2013 phạm tội Trộm cắp tài sản, TAND huyện Đ xử phạt 12 tháng tù giam. Ra trại tháng 12/2013; Năm 2014 phạm tội Trộm cắp tài sản, TAND huyện P xử phạt 12 tháng tù giam. Ra trại tháng 5/2015; Năm 2015 phạm tội Trộm cắp tài sản, TAND huyện P xử phạt 24 tháng tù giam. Ra trại tháng 4/2017. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/10/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ ngày 08/10/2017 Nguyễn Quang V sinh năm 1976, nơi ĐKKHKT: khu 13, xã P, TX. P, tỉnh Phú Thọ gọi điện thoại cho Đoàn Mạnh H để hỏi mua ma túy (Heroin), đồng thời V bảo H đến nhà đón V xuống khu vực trạm thu phí IC8 đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai. Sau đó H đi xe máy Dream màu nâu biển kiểm soát 19K2 – 2198 đến nhà V chở V xuống khu vực trạm thu phí IC8 thuộc khu 8, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ, khi đến nơi V và H vào quán nước

ven đường ngồi uống nước. Đến khoảng gần 12 giờ 30 phút cùng ngày, H đi rửa xe máy còn V đứng ở ven đường thì gặp Nguyễn Văn L sinh năm 1994, nơi ĐKHKTT: khu 14, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Gặp nhau, L nhờ V mua ma túy giá 500.000 đồng vì trước đó L đã điện thoại cho V trước nhờ V mua ma túy. V đồng ý và lấy điện thoại gọi điện cho Hùng hỏi mua ma túy. Khoảng 05 phút sau H đi xe máy quay lại chỗ V và L đang đứng. Gặp nhau V nói với H bán cho Lợi 500.000 đồng ma túy, H nói V và L lên xe máy rồi đèo nhau đi vào khu vực bãi đất trống phía sau Viện nghiên cứu nguyên liệu giấy thuộc khu 8, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Tại đây, V nói đi mua xi lanh còn L bảo H bán cho 500.000 đồng ma túy (Heroine), H nói đợi V đi mua xi lanh về thì mới bán ma túy. Khoảng 03 phút sau V quay lại thì L lấy 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đưa cho H, H cầm tiền rồi lấy trong túi quần 03 gói ma túy (Heroine) đưa cho L sau khi L cầm ma túy xong thì tổ công tác Công an huyện P đến bắt quả tang H bỏ chạy, còn V và L bị Công an huyện Phù Ninh yêu cầu kiểm tra. Lúc đó, L đã làm rơi 01 gói ma túy (Heroine), trong quá trình bắt giữ nên Công an huyện P chỉ thu giữ được 02 gói ma túy (Heroine) có mặt ngoài màu trắng mở các gói này ra bên trong đều chứa chất bột, cục màu trắng. L khai nhận đó là heroine vừa mua của Đoàn Mạnh Hg. Kiểm tra Nguyễn Quang V không thu giữ đồ vật, tài sản gì. Kiểm tra sổ đồ vật, tài sản Đoàn Mạnh H bỏ lại thu giữ: 01 túi xách màu đen bên trong có 01 túi nilon màu trắng đục mở túi nilon này ra bên trong có 03 gói nilon nhỏ màu đen, mở các gói nilon này ra bên trong chứa chất bột, cục màu trắng; 01 chiếc xe mô tô Dream màu nâu biển kiểm soát 19K2-2198; 01 một chiếc mũ bảo hiểm màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động màu đen nhãn hiệu HOTWAV có gắn thẻ sim 01678593130; 03 ống DIMEDROL chưa qua sử dụng; 01 chiếc quần màu xám; 01 chiếc áo cộc tay màu xám có viền kẻ màu đen. Tổ công tác đã mời người chứng kiến đưa các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở UBND xã P, huyện P lập biên bản, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Sau khi bỏ trốn H đến nhà Bùi Ngọc T sinh năm 1976, nơi ĐKHKTT: khu 6, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ và ở tại nhà Tăng đến sáng ngày 09/10/2017 thì Bùi Văn H sinh năm 1973, nơi ĐKHKTT: khu 5, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ đến nhà T chơi sau đó H đi nhờ xe máy của H ra đường quốc lộ 2, khi đi đến gara ô tô Hà Phương ở xã T, huyện P thì có tổ công tác Công an huyện P đến và triệu tập H về Công an huyện P để điều tra về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra Hùng đã khai nhận hành vi bán ma túy cho L ngày 08/10/2017 như đã nêu ở trên.

Ngày 09/10/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh đã trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất bột, cục màu trắng trong 02 gói giấy thu giữ của Nguyễn Văn L và 03 gói giấy có dòng kẻ thu giữ trong túi xách màu đen của Đoàn Mạnh H. Tại bản kết luận số 1913/KLGD ngày 09/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

Mẫu chất bột, cục màu trắng (niêm phong trong bì giấy ghi vật chứng thu giữ trong túi xách màu đen) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) là 0,420 gam, loại Heroine.

Mẫu chất bột, cục màu trắng (niêm phong trong bì giấy ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn L) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) là 0,042 gam, loại Heroine.

Đối với số ma túy (Heroine) cơ quan điều tra thu giữ trong túi xách của Đoàn Mạnh H có trọng lượng (khối lượng) 0,420 gam, loại Heroine, trong quá trình điều tra Hùng thừa nhận tàng trữ để sử dụng dần cho bản thân. Do đó, ngày 07/11/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh đã ra quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án, quyết định bổ sung quyết định khởi tố bị can đối với H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Cáo trạng số 08/KSĐT – MT ngày 12/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh đã truy tố Đoàn Mạnh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 điều 194 BLHS năm 1999 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Cáo trạng số 08/KSĐT – MT ngày 12/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố Đoàn Mạnh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 điều 194 BLHS năm 1999 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh rút một phần Quyết định truy tố cụ thể rút truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và truy tố bị cáo sang tội ghép “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 điều 194 BLHS năm 1999. Đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm p khoản 2 điều 194 BLHS năm 1999; điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015, xử phạt: Đoàn Mạnh H từ 08 năm tù giam đến 09 năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2017.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập lưu trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/10/2017 Đoàn Mạnh H sinh ngày 12/10/1985 trú tại khu 3 xã L, huyện P có hành vi bán trái phép 03 gói ma túy (Heroine) có khối lượng (trọng lượng) 0,042gam với giá 500.000đ cho Nguyễn Văn L với mục đích để kiếm lời. Ngoài hành vi bán ma túy trái phép trên Đoàn Mạnh H còn có hành vi Tàng trữ trái phép 03 gói ma túy (Heroine) có tổng khối lượng (trọng lượng) là 0,420 gam Heroine với mục đích để sử dụng dần cho bản thân .

[2] Hành vi của Đoàn Mạnh H đã bị VKS Nhân dân huyện Phù Ninh truy tố về tội tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 điều 194 BLHS năm 1999 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện VKS nhân dân huyện Phù Ninh rút một phần Quyết định truy tố cụ thể rút truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và truy tố bị cáo sang tội ghép “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm p khoản 2 điều 194 BLHS năm 1999. Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo bị VKS nhân dân huyện Phù Ninh truy tố khi Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực thi hành. Tuy nhiên, do hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 và nếu truy tố, xét xử bị cáo về tội ghép theo quy định tại điều 194 BLHS năm 1999 thì sẽ có lợi hơn cho bị cáo nên VKS nhân dân huyện Phù Ninh thay đổi điều luật truy tố và đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo điểm p khoản 2 điều 194 BLHS năm 1999 là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, cũng từ hành vi ấy đã làm suy kiệt kinh tế của nhiều gia đình và làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, hành vi tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, trước khi thực hiện hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy này bị cáo đã có ba tiền án và chưa được xóa án tích.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, HĐXX xem xét và cho bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do bị cáo bị truy tố và xét xử theo quy định tại điểm p khoản 2 điều 194 BLHS năm 1999 với tình tiết định khung tăng nặng là “Tái phạm nguy hiểm” nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS năm 2015.

Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên và xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng vì cùng một thời điểm bị cáo đã thực hiện hai hành vi phạm tội nghiêm trọng và rất nghiêm trọng nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội nhận thức được hành vi phạm tội của mình và sửa chữa những sai lầm của bản thân.

[4] Về nguồn gốc số ma túy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận do mua của một người phụ nữ ngồi ở ven đường gần trạm xe buýt tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên 04 gói với số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo đi xe máy về huyện P và thuê nhà nghỉ tại khu vực Đường Nam, TT C, huyện P. Tại đây bị cáo lấy 01 gói ma túy (Heroine) chia thành 09 gói ma túy (Heroine) nhỏ, còn 03 gói ma túy (Heroine) còn lại bị cáo để trong túi nilon đút vào túi xách màu đen. Chín gói ma túy nhỏ bị cáo sử dụng hết 03 gói ma túy, bán cho L 03 gói ma túy, còn 03 gói ma túy trong quá trình bỏ chạy đã làm rơi không xác định được vị trí. Người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ triệu tập để làm rõ.

[5] Về hành vi sử dụng dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã bị Công an huyện P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực ANTT, ATXH là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 0,042 gam ma túy: Do lượng ma túy mà L tàng trữ chưa đủ để khởi tố L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Công an huyện P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L theo khoản 2 điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ Quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực ANTT, ATXH là đúng quy định.

[7] Đối với Nguyễn Quang V quá trình liên hệ với H để L mua ma túy nhưng V không được hưởng lợi gì nên không đề cập xử lý.

[8] Đối với Bùi Ngọc T và Bùi Văn H không biết việc Hg sau khi bán ma túy bỏ trốn nên không đề cập xử lý.

[9] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền 1.100.000 đồng thu giữ của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận trong tổng số tiền đó có 500.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho L. Do đây là tiền phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 600.000 đồng còn lại là tiền của bị cáo do lao động mà có không liên quan đến hành vi tàng trữ và mua bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với chiếc xe mô tô Dream màu nâu biển kiểm soát 19K2 - 2198 thu giữ của bị cáo, trong quá trình điều tra bị cáo khai mượn của một người tên H ở xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Quá trình xác minh tại xã M, huyện Y xác định có anh Hoàng Văn H, sinh năm 1981 ở Thôn Đ, xã M - huyện Y - Tuyên Quang. Cơ quan điều tra đã cho bị cáo nhận diện H qua ảnh chụp mà Công an xã M, huyện Y cung cấp nhưng bị cáo xác định không phải anh H đã cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô trên. Mặt khác, tra cứu trên hệ thống quản lý theo dõi xác định chiếc biển số 19K2 - 2198 không phải là biển số đăng ký chiếc xe mô tô trên, mà là của chiếc xe mô tô LISOHAKA chủ sở hữu là anh Triệu Minh Ph sinh

năm 1980 ở khu 10, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Năm 2011 anh Ph đã bán chiếc xe máy trên cho một người không biết tên, tuổi, địa chỉ. Qua tra cứu trên hệ thống quản lý của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ đường sông – Công an tỉnh Phú Thọ đã xác định không tìm thấy dữ liệu tra cứu về chủ sở hữu của chiếc xe máy trên. Tuy nhiên quá trình điều tra mới chỉ tra cứu được trong phạm vi tỉnh Phú Thọ nên chưa có cơ sở để khẳng định chiếc xe máy trên không có chủ sở hữu. Vì khi mượn xe bị cáo cũng không nói với anh Hoài là sử dụng để đi mua, bán ma túy và hiện nay chưa tìm được chủ sở hữu, bị cáo đang là người chiếm hữu xe ngay tình nên cần trả lại cho bị cáo chiếc xe máy trên.

- Đối 02 (hai) bì niêm phong số 1913/KLGD của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau giám định; 03 ống DIMEDROL chưa qua sử dụng; 01 túi nilon màu trắng đục có kích thước 9cm x18cm; 01 chiếc dao cạo râu không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu HOTWAV: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với V về việc bán ma túy cho L nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 túi xách màu đen nhãn hiệu Ipad; 01 chiếc quần màu xám; 01 chiếc áo màu xám có viền kẻ đen; 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe; 01 ví giả da màu nâu, 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ thẫm, 01 chiếc quần dài thô màu đen: Đây là tài sản, đồ vật, giấy tờ tuy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay bị cáo xin được nhận lại nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra xác định bị cáo không có tài sản gì riêng nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Trong quá trình điều tra vụ án, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định.

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đoàn Mạnh H phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm p khoản 2 điều 194 BLHS năm 1999; điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Đoàn Mạnh H: 08 (Tám) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2017.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng: Khoản 1 điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 điều 106; khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với các tài sản thu giữ của bị cáo gồm: 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu HOTWAV gắn số sim 01678593130.

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bì niêm phong số 1913/KLGD của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau giám định; 03 ống DIMEDROL chưa qua sử dụng; 01 túi nilon màu trắng đục có kích thước 9cm x18cm; 01 chiếc dao cạo râu.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 xe máy DREAM màu nâu BKS 19K2 – 2198, số khung RLHH0807AY218430, số máy HA08E1518607; 01(một) túi xách màu đen nhãn hiệu Ipad; 01 chiếc quần màu xám; 01 chiếc áo màu xám có viền kẻ đen; 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe; 01 ví giả da màu nâu, 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ thẫm, 01 chiếc quần dài thô màu đen; 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng). Tạm giữ số tiền 600.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/01/2018).

- Về án phí: Bị cáo Đoàn Mạnh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS ND tỉnh, huyện;
- CA huyện;
- THA; sở T- Pháp;
- UBND xã L;
- Bị cáo;
- L- u: HS- VP (10).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hồng Ngân

